TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 21-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Bà Trần Thị Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Vũ Văn Sơn.

Ông Vũ Văn Quý.

- Thư ký pH tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia pH tòa: Bà Vi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Thị H, sinh ngày 13 tháng 03 năm 1986 tại huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang; Nơi ĐKHKTT: Thôn Nà Chang, thị trấn Tam Sơn, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Xuân V (đã chết) và bà Dương Thị L ;có chồng: Dương Trường Tr (Đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự : không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam , bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

-Người bị hại:

Chị Hà Thị D, sinh năm 1981; Trú tại: TDP T, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông Phạm Dư H sinh năm 1950; Trú tại: TDP Tiến B, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt)

Chị Phạm Thanh N, sinh năm 2007; Trú tại: TDP T, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt)

Chị Dương Thị Th, sinh năm 1985; Trú tại: TDP T, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ sáng ngày 08/9/2019, Lý Thị H một mình đi bộ từ phòng trọ ở xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên, theo đường ngõ xóm xem có tài sản gì sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, H đến cổng nhà chị Hà Thị Dung ở tổ dân phố Tiến Bộ, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công thì phát hiện có 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu ESPERO, BKS: MDD1-091.16 của gia đình chị Dung đang dựng giữa sân, nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Để thực hiện ý định trên. Thực hiện ý định đó H mở cánh cổng đi vào bên trong sân nhà chị Dung dắt chiếc xe máy điện trên đi ra phía cổng. Khi đi được khoảng 05m, thì H bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng là chiếc xe nêu trên ngoài ra còn tạm giữ 01 giấy chứng minh nhân dân số 073184377 mang tên Lý Thị H do Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 05/9/2011; 01 thẻ bảo hiểm y tế mã số DN4190220319893 mang tên Lý Thị H do Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 29/8/2019; số tiền 333.000đ.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã tiến hành trưng cầu định giá đối với chiếc xe máy điện nêu trên. Bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 09/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công kết luận: giá trị của 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO màu đen, BKS: MDD1-091.16, đã qua sử dụng là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*).

Quá trình điều tra, bị cáo Lý Thị H có biểu hiện tâm lý không ổn định, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã ra quyết định trưng cầu giám định về tâm thần với H. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 446/KLGĐ ngày 10/12/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

Tiền sử bị cáo H có đợt các rối loạn tâm thần và hành vi kết hợp với thời kỳ sinh đẻ không phân loại ở nơi khác. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F53. Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo không có bệnh tâm thần.

Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang , lời khai của người bị hại , người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO màu sơn đen, BKS:MDD1-091.16 đã được trả lại cho chị Hà Thị Dung là chủ sở hữu quản lí, sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 073184377 mang tên Lý Thị H do Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 05/9/2011; 01 thẻ bảo hiểm y tế mã số DN4190220319893 mang tên Lý Thị H do Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 29/8/2019; số tiền 333.000đ quá trình điều tra xác định là tài sản của H, không liên quan đến vụ án, CQĐT đã ra Quyết định xử lý trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Hà Thị Dung đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường khoản nào.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 16/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Lý Thị H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại pH tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Thị H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lý Thị H mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lý Thị H không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng tuy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại pH tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 08/9/2019, tại nhà chị Hà Thị Dung thuộc tổ dân phố Tiến Bộ, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Lý Thị H trộm cắp của chị Hà Thị Dung 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu ESPERO màu đen, đã qua sử dụng trị giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học sau đó lấy chồng, năm 2016 ly hôn và 2017 làm công nhân tại công ty TNHH New one Tech, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại pH tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có hiểu biết xã hội nhất định, do lười lao động nhưng muốn hưởng thụ, nên đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt thích đáng để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nH, xét tính chất của hành vi phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên thấy chưa cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội, mà xét xử bằng hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo theo đề nghị của Viện kiểm sát là cũng đủ để giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc đưa ra hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hiện tại bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị H 09 tháng tù nhưng cho hướng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lý Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tam Sơn, huyện Quản Bạ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lý Thị H.

Về án phí: Buộc bị cáo Lý Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt, 15 ngày kể từ ngày được tống đạt, niêm yết bản án theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND SC; Công an SC;
- VKSND tỉnh TN;
- THA Hình sự, dân sự;
- Bị cáo, Bị hại;
- UBND thị trấn Tam Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA

Trần Thị Bình